

của vua quan nhà Lý dời đô từ Hoa Lư lên đất Thăng Long.

Sông Châu trong xanh cũng biết nhỏ lệ thương Nàng My Ê nơi đất khách đã theo chồng phiêu dạt, Sóng sông Hồng vẫn hát bản tình ca ru hồn người tiết liệt. Một Hoàng hậu Chiêm Thành, một thiếu phụ Nam Xương, khác dân tộc nhưng cùng giống nhau ở đạo thủy chung chồng vợ. Người Hà Nam biết tôn thờ lễ đạo ở đời. Tiết hạnh thiêng liêng đâu phân biệt chính tà.

Một chút điểm qua như đôi nét chấm phá cho bức tranh thủy mặc của Hà Nam có nền từ truyền thống ngàn xưa - Người Hà Nam hôm nay xin là hướng dẫn viên đưa du khách nhiệt tâm trở lại cội nguồn. Đó cũng là nét đẹp văn hoá của Hà Nam hiếu khách. Khóm trúc, ao thu, một góc vườn Bùi vẫn thấp thoáng đâu đây bóng cụ Tam Nguyên ẩn mình câu cá, đưa bút đề thơ cũng nhẹ nhẹ như sợ cá giật mình. Bạc nho sĩ tài danh nghèo khó từ quan với khí tiết trượng phu, đau một nỗi nhân tình thế thái.

Hà Nam - những kiếp sống mòn, chìm nổi, thế lương chỉ còn trong tác phẩm Nam Cao ghi dấu ấn của một thời quá vãng.

Tiếng trống Bô Đê! Người nông dân trong lùm than cùng cực đã theo Đảng đứng lên, dón hồi trống xua tan đêm tối. Không chỉ dưới hầm mỏ, trong nhà máy của giai cấp công nhân mới thắp sáng lửa nhiệt tình cách mạng. Từ dưới bùn đen của mảnh đất đồng chiêm, người nông dân đầu đội trời, chân đạp đất đã dón lên tiếng trống, hội tụ nhau làm Cách mạng - đổi đời.

Đồng chiêm! Người Hà Nam đâu chịu mãi cảnh chiêm khô mùa thối với lụt lội, vỡ đê. Lặn ngụp đắp đào, bẫy hòn chìm may được ba hòn nổi. Những con đập như con trăn vụt lớn, cho người dân nghiêng đồng đổ nước ra sông. Cái rón đồng chiêm hình lòng chảo tưởng như cái bát sành cầm trên tay đổ bớt nước đi. Dân có Đảng, sức người bạt núi ngăn sông vẫn dễ. Đập Cát Tường còn in dấu chân Bác Hồ sâu sát đến đồng chiêm.

Hà Nam hôm nay, đồng chiêm trũng chỉ còn trong ký ức. Mương máng dọc ngang như dải lụa mềm, đất phơi ải bờ tơi như bát bột, đón nước sông về như chan dấm riêu cua. Vụ đông, thăm ngũ sắc các giống cây hàng hoá đã được thu hoạch gọn, nhường lớp đắp dây màu mỡ đón lúa xuân. Từng băng lúa lai xen dòng bố, mẹ, người nông dân

chăm bón cho lúa đẻ thật nhiều, thúc thật nhanh cho dành con, dành cháu cập kê cùng bố mẹ đẻ trở bông, phơi màu, giao phấn trùng nhau. Kỹ sư nông nghiệp lợi đồng cùng lão nông bắc nhịp cầu giúp hai dòng lúa bố mẹ giao duyên, thụ phấn. Hà Nam là một trong những tỉnh đi đầu toàn miền Bắc làm lúa lai tại chỗ, giảm chi phí nhiều lần khi phải mua lúa lai từ nước bạn xa xôi. Cán bộ kỹ thuật của Trung tâm khuyến nông, Công ty giống cây trồng được nông dân coi như ruột thịt. Họ cùng với người dân làm lúa lai từ khi đưa hạt giống về gieo mạ đến lúc thu hoạch mùa lúa mới. Người nông dân làm ruộng hôm nay không còn phải đơn thương độc mã, không phải tự mình trông gió trông mây. Cả một hệ thống các cơ quan ban ngành cùng tận tình chung sức. Sở nông nghiệp - phát triển nông thôn chỉ đạo tổng thể từ tỉnh đến huyện, xã, từ đồng ruộng đến rừng cây lâm nghiệp. Công ty giống - dịch vụ nông nghiệp cung ứng đủ giống cây, con cho các hộ dân. Hàng năm cung cấp hơn 1.000 tấn hạt giống, hơn 8.000 tấn phân các loại, 500 triệu cá bột, 25 tấn giống thủy đặc sản cho chương trình chuyển dịch vùng ứng trũng. Trung tâm khuyến nông, Công ty giống cây trồng cử kỹ sư

xuống các điểm chỉ đạo sản xuất giống gốc và thu mua, cung cấp cho dân trong toàn tỉnh. Trung tâm khuyến nông còn định lịch thường xuyên phổ biến kiến thức trên đài phát thanh, truyền hình và trên báo Hà Nam. Ba tháng một kỳ, Trung tâm ra tạp chí khuyến nông phát hành đến từng cơ sở sản xuất, từng cán bộ khuyến nông viên cơ sở. Có thể nói tất cả các giống cây, con nuôi trồng từng mùa vụ trong năm đều được hướng dẫn kỹ thuật kịp thời, nhiệt tình, tận tụy.

Sản xuất đa canh, bên cạnh những cây trồng, vật nuôi truyền thống, người nông dân Hà Nam đã mạnh dạn tiếp nhận những giống cây con mới. Bộ giống cây trồng có thể nói đã thay áo mới. Không còn nữa những giống lúa dài ngày ngoi nước ngày xưa, năng suất thấp mà đã được thay bằng giống ngắn ngày, năng suất bội thu. Lợn hướng nạc, siêu nạc, lợn lai kinh tế đã hoàn toàn thay thế con ỉ mỡ bé choần, chậm lớn. Đàn bò không chỉ lai sin mà đã có thêm đàn bò sữa giống ngoại nhập về. Con gia cầm bên cạnh đàn gà ri, vịt gié đã có đàn gà, ngan, vịt giống mới thâm canh, năng suất cao quay vòng một năm nhiều lứa. Con cá, con tôm giống mới nuôi cả ở trên đồng gối sóng sau vụ lúa. Tất cả, tất

cả những phương thức sản xuất mới trong nông nghiệp hôm nay, có đội ngũ cán bộ kỹ thuật của các sở, ban, ngành xuống đến dân chuyển giao kỹ thuật. Hội Nông dân từ tỉnh đến huyện cũng giúp dân xây dựng những dự án cụ thể để vay vốn xóa đói giảm nghèo, vận động các hộ liên gia cùng giúp nhau xóa đói. Tuy không còn làm ăn tập thể, song tính tập thể trong cộng đồng gắn kết cao hơn, cụ thể hơn.

Nông nghiệp Hà Nam còn quản lý, bảo vệ rừng, vừa trồng mới vừa khoanh nuôi rừng tái sinh và chỉ đạo trồng cây nhân dân ở đường làng, đường đồng râm mát.

Nông nghiệp Hà Nam phát triển ngày một cao. Toàn tỉnh đã có 64 xã đăng ký xây dựng 214 cánh đồng 50 triệu đồng/ha/năm với diện tích 1.514,8 ha, trong đó 79 cánh đồng có quy mô 6-11 ha. 3.610 hộ nông dân đăng ký thu nhập 50 triệu đồng/năm, trong đó 498 chủ trang trại có quy mô từ 1 ha trở lên theo hình thức sản xuất đa canh. 611 hộ nuôi lợn nái, lợn thịt bán công nghiệp. 722 hộ nuôi gà, vịt có quy mô tổng đàn 300 - 500 con, 11 trang trại có quy mô 6-7.000 con. Xây dựng mô hình trang trại không chỉ ở những nơi có địa bàn thuận lợi 68 xã vùng úng trũng

đã có 1.700 hộ mạnh dạn chuyển đổi 1.695 ha sang sản xuất đa canh, làm trang trại, trong đó có trang trại trồng cây, chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm và các loại trang trại khác.

Nông nghiệp Hà Nam năm 2004 đã đứng ở tốp thứ hai về năng suất lúa, đạt hơn 50 tạ/ha (tốp đầu đạt hơn 60 tạ/ha). Đứng ở tốp thứ hai đạt hơn 35 triệu đồng/ha (đạt 36,8 triệu đồng/ha). Tốp đầu đạt 45 triệu đồng/ha. Sản lượng thóc cả năm đạt xấp xỉ 400 ngàn tấn (399.416 tấn). Sản lượng lương thực đạt 422.151 tấn, vượt kế hoạch và vượt hơn năm trước.

Sản xuất phát triển, người nông dân có thu nhập cao đã trở thành hiện thực, đời sống được nâng lên, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới. Các công trình điện, đường, trường, trạm đã hoàn thành. Nhiều nhà kiên cố, nhà cao tầng đã thay nhà cấp bốn. Những hộ nghèo cũng được xoá nhà tranh bằng quỹ tình thương. Mục tiêu xoá đói giảm nghèo là việc của toàn dân cùng thực hiện, cũng như toàn dân cùng phấn đấu xây dựng phong trào làng văn hoá, phong trào nước sạch, vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh. Ngoài các điểm bưu điện văn hoá mà xã nào cũng có, mỗi điểm có hàng trăm đầu sách và những số báo

cần thiết như báo Đảng hàng ngày. Nhiều nơi còn xây dựng tủ sách khuyến học, thư viện xã, làng và tủ sách gia đình. Điện thoại đến văn phòng các xã và đến với hộ dân, phương tiện thông tin đại chúng xuống đến từng thôn xóm, người dân không còn lạc hậu với tình hình xã hội.

Hà Nam, thế hệ trẻ hôm nay luôn phấn đấu để phát huy truyền thống cách mạng của mảnh đất anh hùng. Cả tỉnh có 6 huyện thị thì cả 6 huyện thị đều được phong danh hiệu đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang trong hai cuộc chiến tranh vệ quốc. Huyện thị nào cũng có 5-7 xã anh hùng. Thị xã Phủ Lý - nơi trung tâm huỷ diệt trong chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ công an phòng cháy chữa cháy, ngành bưu điện thị xã cũng được phong danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang trong phục vụ chiến đấu. Thời kỳ đổi mới, trong nông nghiệp có hai xã anh hùng là Châu Giang và Yên Bắc. Phấn đấu không ngừng, trường Phổ thông cơ sở Bắc Lý hai lần đạt danh hiệu Anh hùng. Bưu điện tỉnh Hà Nam và giám đốc bưu điện tỉnh Kim Văn Đăng, trưởng đài truyền thanh huyện Duy Tiên Lê Có được tặng huân chương lao động cùng nhiều đơn vị, cá nhân khác.

Hà Nam thời kỳ đổi mới đang từng bước chuyển mình từ kinh tế thuần nông bước dần sang công nghiệp. Trước đây, nông nghiệp chiếm hơn 90% thì hiện nay, trong cả nước nông nghiệp giảm xuống còn 75%, riêng ở Hà Nam còn 81%, một tỷ lệ khá cao tuy đã giảm hơn so với trước. Thu nhập bình quân 4,43 triệu đồng/người/năm. GDP đạt 9,87%. Năm 2005 phấn đấu đạt 10,2 - 10,5%.

Làm thế nào để bứt phá đi lên? Đó là câu hỏi lớn đặt ra không chỉ cho các cấp lãnh đạo mà cho mọi người dân. Bứt phá, không chỉ là khẩu hiệu, không chỉ ở tầm vĩ mô xa tít mà cụ thể ở từng vùng sản xuất, từng cụm dân cư hay ở chính người dân tự mình bứt phá, tự mình phải vượt lên tư tưởng trì trệ lâu đời - kinh tế thuần nông.

Công nghiệp! Hà Nam khai thác vốn "trời cho" là dãy núi đá vôi sẵn có. Đứng đầu là nhà máy xi măng Bút Sơn tuổi đời còn non trẻ, tuy mới xây dựng và đi vào sản xuất ít năm, dây chuyền II đưa vào hoạt động chưa đạt đến công suất tối đa, song hiện nay nhà máy đã đóng góp cho ngân sách của tỉnh xấp xỉ 70 tỉ đồng/năm - đứng đầu trong toàn tỉnh. Bên cạnh nhà máy Bút Sơn còn có nhà máy xi măng X77 của quân đội, xi măng nội thương và các nhà máy xi

mãng quy mô nhỏ của các công ty trách nhiệm hữu hạn cũng có doanh thu khá.

Vật liệu xây dựng Hà Nam còn có gạch nung đá xây dựng, bột đá và bột nhẹ mà xi măng, đá xây dựng và bột nhẹ đã vượt ra ngoài tỉnh. Công nghiệp Hà Nam còn có bia Phú Lý giải nhiệt cho ta trong ngày hè oi bức, trong bữa tiệc vui hay cho ai tiếp bạn gần xa.

Công nghiệp Hà Nam, bên cạnh sản phẩm của các làng nghề tiểu thủ công truyền thống như mây giang đan Ngọc Động, rũa, mỹ nghệ sừng, mộc, thêu ren được làm ra từ những bàn tay mềm mại, tài hoa, sản phẩm tinh xảo đã chấp cánh bay đến những chân trời mơ ước. Công nghiệp Hà Nam còn có một nghề non trẻ đang phát triển - đó là nghề dệt, may. Mới chỉ gần chục năm trở lại đây, ngoài mấy làng dệt truyền thống nằm gọn ở trong lũy tre làng như dệt Nha Xá, Hoà Hậu, Nhật Tân. Nghề dệt ở Hà Nam hôm nay đã được chú doanh nghiệp xây dựng nhà máy trên khu công nghiệp và đã có công nhân chuyên nghiệp, điển hình là doanh nghiệp Trí - Hường có nhà máy ở cả ba nơi: Kim Bảng, Đồng Văn, Châu Sơn. Bên cạnh nghề dệt là nghề may phát triển rộng hơn. Hàng chục xí

nghiệp may nối tiếp xây dựng và đi vào sản xuất, giải quyết công ăn việc làm cho hàng ngàn lao động. Sản phẩm chủ yếu là xuất khẩu điển hình là xí nghiệp Bắc Hà, xí nghiệp 27-7 và doanh nghiệp Trí Hường. Ngoài ra, ở các cụm công nghiệp còn có các doanh nghiệp khác, sản xuất tấm lợp Brô xi măng, thức ăn gia súc gia cầm, vải không dệt, tương ớt, nước mắm, bánh kẹo v.v...

Công nghiệp! Hà Nam đã mạnh dạn đi vào công nghiệp mà bước đầu là xây dựng khu công nghiệp Đồng Văn I và khu công nghiệp Châu Sơn. Hiện khu công nghiệp Châu Sơn đã có 18 nhà đầu tư với 40 ha, bằng 50% diện tích toàn khu công nghiệp. Tổng số vốn đầu tư khoảng 856 tỉ đồng, thu hút khoảng 2.700 lao động. Sáu doanh nghiệp đã đi vào hoạt động với số tiền đầu tư 35,1 tỉ đồng và 560 lao động đang làm việc.

Khu công nghiệp Đồng Văn I đã giao đất cho 24 nhà đầu tư, số tiền đầu tư là 1.300 tỉ đồng, thu hút khoảng 9.000 lao động. Đã có 10 doanh nghiệp đi vào hoạt động với 1.500 lao động.

Từ những kết quả ban đầu ấy, Hà Nam đã mạnh dạn đầu tư tiếp những khu công nghiệp, cụm công nghiệp mới. Trên địa bàn huyện Duy Tiên đã giành

ra 707 ha đất nông nghiệp xây dựng khu công nghiệp ở Đồng Văn I, Đồng Văn II, Hoàng Đông, Cầu Giát và ba cụm làng nghề ở Ngọc Động, Đọi Tam và Tiên Tân. Đường 38 từ Đồng Văn đi Yên Lệnh được nâng cấp nối liền hành lang kinh tế phía đông, từ Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên qua Hà Nam nhập vào trục Bắc Nam. Diện tích các khu dân cư suốt dọc tuyến đường là 3.856 ha với 17 vạn dân của các xã, thị trấn Đồng Văn, Yên Bắc, Hoà Mạc, Châu Giang, Chuyên Ngoại, Mộc Nam đang hình thành dải đô thị mới. Ngoài ra còn khu công nghiệp Bình Mỹ - Bình Lục, một khu công nghiệp ở Thanh Liêm, ở thị xã Phủ Lý, những xí nghiệp may vài ba trăm lao động được chủ xí nghiệp luôn năng động, tiếp nhận cơ sở cũ của cơ quan Nhà nước. Có thể nói, thời điểm này như một sự mở đầu cho giai đoạn phát triển công nghiệp ở Hà Nam. Việc chuyển dịch đất nông nghiệp xây dựng khu công nghiệp, ở nơi này nơi khác, người nông dân mất đất vẫn mang trong mình tư tưởng thuần nông truyền thống lâu đời, chưa theo kịp trào lưu của xã hội - công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông thôn nên vẫn còn băn khoăn và phản ứng. Rồi đây, khi các khu công nghiệp

được lấp đầy, số lao động nông nghiệp chuyển vào nhà máy làm công nhân chuyên nghiệp. Khi ấy, nhịp sống mới của nông thôn Hà Nam sẽ đi vào ổn định với cơ cấu nông - công nghiệp bền vững, đời sống xã hội của Hà Nam được nâng cao. Người dân Hà Nam hôm nay có quyền hy vọng và xuân Ất Dậu này có thể coi là mùa xuân ước hẹn.

Cùng phấn đấu - Hà Nam của tôi sẽ ngày càng đổi mới.

Xuân Ất Dậu - 2005

HIẾU NGHĨA

Truyện

Ngày xuân, chúng tôi đến chúc tết ở nhà ông trưởng họ. Trên bàn thờ, bên cạnh mâm ngũ quả đủ màu còn có nhiều bánh kẹo và rượu, trà các loại. Chiếc lọ độc bình rực rỡ cánh đào tươi. Ngoài sân, cây quất sai lúc lỉu, quả vàng rực xum xuê, lộc biếc - đó là quà biếu của chàng rể kỳ công mua ở tận Nam Điền. Sau khi chúc tết, hàn huyên, ông đưa khách ra thăm vườn sinh thái.

Mảnh vườn nhỏ mà rực rỡ muôn hoa. Hồng trà khoe sắc cùng hải đường đỏ thắm. Cây mai trắng, cao sang như cốt cách của người quân tử. Từng lẵng hoa phong lan quý hiếm đưng đưa, diu diu toả hương thơm. Đi chợ Viêng, chàng rể lại mua một cây tùng biếu bố. Cây khế ngọt quả trĩu cành như tình cảm ông bà, con cháu hoà quyện ấm êm. Mỗi thứ cây gắn với một kỷ niệm của người tri kỷ. Hàng ngày, ông chăm sóc và trò chuyện với cây như trò chuyện

với những người bạn ở nơi xa, thân thiết. Song, vượt lên tất cả, nổi bật hơn tất cả là cây cau lùn với buồng cau chín đỏ, quả to tròn ở độ cao ngang tầm mắt mọi người mà vừa vào đến cổng không ai không nhìn thấy, ngồi trong nhà càng nhìn thấy rõ hơn. Giàn trầu không lá vàng dây dạn được trồng nơi khuất gió. Ai cũng khen buồng cau đẹp quá, giữa phố phường vẫn đượm vẻ chân quê. Đến bên cây, ông Hiến đưa hai bàn tay đỡ buồng cau, nâng niu, trân trọng. Giọng ông trầm ấm khi nói về người mẹ kính yêu.

Ngày ấy, thuở hàn vi, nơi đây còn là làng Bảo Thôn chuyên trồng rau, cấy lúa. Cảnh mẹ goá con cô thiếu thốn trăm chiều. Đứa con trai thiếu sự nâng đỡ của cha và xót thương sự tảo tần của mẹ. Nhiều lúc anh định nghỉ học ở nhà đỡ mẹ sớm hôm. Mẹ anh đã khuyên con tha thiết:

- Cố lên con! Cả hai mẹ con mình đều cố. Chăm học đi cho bố vui lòng. Nơi chín tuổi, bố vẫn nhắc mẹ con mình phải cố.

Người mẹ vẫn hàng ngày cần mẫn, chắt chiu, bán từng mớ rau hay mò cua bắt ốc để nuôi con ăn học, mong con công thành danh toại, bái tổ vinh quy, rồi cưới vợ để mẹ có nàng dâu, có con trầu miếng vỏ. Nhưng vào thời điểm này, ở thập kỷ 60 thế kỷ XX,